

# MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

DANH MỤC BẢNG, BIỂU

TÓM TẮT LUẬN VĂN

LỜI NÓI ĐẦU ..... 1

**CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI** ..... Error! Bookmark not defined.

**1.1. Tổng quan về rủi ro tín dụng** ..... Error! Bookmark not defined.

1.1.1. Khái niệm ..... **Error! Bookmark not defined.**

1.1.2. Các chỉ tiêu phản ánh rủi ro tín dụng ..... **Error! Bookmark not defined.**

1.1.3. Nguyên nhân của rủi ro tín dụng ..... **Error! Bookmark not defined.**

1.1.4. Ảnh hưởng của rủi ro tín dụng đến hoạt động kinh doanh của ngân hàng và nền kinh tế xã hội ..... **Error! Bookmark not defined.**

**1.2. Hạn chế rủi ro tín dụng** ..... Error! Bookmark not defined.

1.2.1. Nhận biết rủi ro tín dụng ..... **Error! Bookmark not defined.**

1.2.2. Đo lường rủi ro tín dụng ..... **Error! Bookmark not defined.**

1.2.3. Ngăn ngừa và hạn chế rủi ro tín dụng ..... **Error! Bookmark not defined.**

1.2.4. Xử lý rủi ro tín dụng ..... **Error! Bookmark not defined.**

**1.3. Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý rủi ro tín dụng** Error! Bookmark not defined.

1.3.1. Kinh nghiệm của một số ngân hàng lớn trên thế giới **Error! Bookmark not defined.**

1.3.2. Bài học kinh nghiệm đối với Hệ thống Ngân hàng thương mại Việt Nam.... **Error! Bookmark not defined.**

**CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG VỀ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU** ..... Error! Bookmark not defined.

**2.1. Khái quát về Ngân hàng TMCP Á Châu** ..... Error! Bookmark not defined.

- 2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển.....**Error! Bookmark not defined.**
- 2.1.2. Mô hình tổ chức và quản lý.....**Error! Bookmark not defined.**
- 2.1.3. Hoạt động cơ bản 2005 – 2009 .....**Error! Bookmark not defined.**

**2.2. Thực trạng rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu**Error! Bookmark not defined.

2.2.1. Tình hình rủi ro tín dụng nói chung..... **Error! Bookmark not defined.**

2.2.2. Phân tích rủi ro tín dụng..... **Error! Bookmark not defined.**

**2.3. Đánh giá rủi ro và hạn chế rủi ro tín dụng của ACB**Error! Bookmark not defined.

2.3.1. Những thành tựu đã đạt được..... **Error! Bookmark not defined.**

2.3.2. Những hạn chế và nguyên nhân ..... **Error! Bookmark not defined.**

**CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU** ..... Error! Bookmark not defined.

**3.1. Mục tiêu hoạt động của ACB đến 2015**..... Error! Bookmark not defined.

3.1.1 Mục tiêu phát triển kinh doanh..... **Error! Bookmark not defined.**

3.1.2. Mục tiêu phát triển hoạt động tín dụng đến năm 2015**Error! Bookmark not defined.**

**3.2. Một số giải pháp hạn chế rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu**Error! Bookmark not defined.

3.2.1. Về mặt thể chế ..... **Error! Bookmark not defined.**

3.2.2. Về công nghệ ngân hàng..... **Error! Bookmark not defined.**

3.2.3. Về phát triển nguồn nhân lực ..... **Error! Bookmark not defined.**

3.2.4. Xử lý nợ quá hạn ..... **Error! Bookmark not defined.**

3.2.5. Giải pháp khác ..... **Error! Bookmark not defined.**

**3.3. Kiến nghị**..... Error! Bookmark not defined.

3.3.1. Với Nhà nước ..... **Error! Bookmark not defined.**

3.3.2 Kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước..... **Error! Bookmark not defined.**

3.3.3. Kiến nghị với khách hàng ..... **Error! Bookmark not defined.**

**KẾT LUẬN** ..... Error! Bookmark not defined.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO** ..... Error! Bookmark not defined.

# LỜI MỞ ĐẦU

## **Tính cấp thiết của đề tài**

Rủi ro trong hoạt động tín dụng được biết đến như một đặc thù, là yếu tố tất yếu khách quan của kinh doanh tiền tệ trong ngân hàng. Rủi ro thường gây ra những tổn thất thiệt hại cho ngân hàng, tùy theo cấp độ rủi ro mà hoạt động kinh doanh phải chịu tổn thất lớn hay nhỏ.

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, yêu cầu đặt ra là phải kiểm soát tăng trưởng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo an toàn trong hoạt động tín dụng trong thời gian tới. Để đạt được mục tiêu này, Ngân hàng TMCP Á Châu cần phải phân tích, nhận dạng, đo lường được các nguyên nhân gây ra rủi ro tín dụng để đề ra các giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng.

Từ lý do trên mà tôi đã được chọn đề tài nghiên cứu: ***“Rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu. Thực trạng và giải pháp”***.

## **Mục đích nghiên cứu.**

Nghiên cứu cơ sở lý luận về rủi ro tín dụng.

Phân tích đánh giá thực trạng rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu.

Nghiên cứu và đưa ra một số giải pháp nhằm phòng ngừa và hạn chế rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu và đề xuất những kiến nghị đối với các bộ, ngành liên quan.

## CHƯƠNG 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

### Tổng quan về rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là những rủi ro do khách hàng vay không thực hiện đúng các điều khoản hợp đồng tín dụng, với biểu hiện cụ thể là khách chậm trả nợ, trả nợ không đầy đủ hoặc không trả nợ khi đến hạn các khoản gốc và lãi, gây ra những tổn thất về tài chính và khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thương mại.

Để có thể đánh giá được đúng mức độ rủi ro tín dụng của các Ngân hàng thương mại cần phải dựa trên một số chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu: **Tỷ lệ nợ quá hạn trên tổng dư nợ**

$$\text{Tỷ lệ nợ quá hạn} = \frac{\text{Nợ quá hạn}}{\text{Tổng dư nợ}}$$

Chỉ tiêu: **Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ**

$$\text{Tỷ lệ nợ xấu} = \frac{\text{Tổng nợ xấu}}{\text{Tổng dư nợ cho vay và cho thuê}}$$

Rủi ro tín dụng do nhiều nguyên nhân gây ra. Ở đây luận văn xin đề cập đến một số nguyên nhân chính gây ra rủi ro tín dụng sau:

*Nguyên nhân khách quan bất khả kháng:* Những nguyên nhân khách quan bất khả kháng có thể gây ra rủi ro tín dụng, như: sự thay đổi bất lợi của môi trường pháp lý, môi trường kinh tế suy thoái khủng hoảng, môi trường thiên nhiên như động đất, bão lụt, hạn hán....., môi trường chính trị xã hội.....

*Nguyên nhân từ phía khách hàng vay:* Các nguyên nhân do khách hàng bao gồm: trình độ kinh doanh kém, lừa đảo ngân hàng, sử dụng vốn sai mục đích,...

*Nguyên nhân từ phía ngân hàng:* Những nguyên nhân từ phía NHTM thường

bao gồm: do ngân hàng mở rộng tín dụng quá mức, do trình độ cán bộ trong Ngân hàng thương mại còn hạn chế, quy chế tín dụng chưa chặt chẽ, cạnh tranh không lành mạnh nhằm thu hút khách hàng, do mục tiêu lợi nhuận được đặt cao,....

Rủi ro tín dụng khi xảy ra sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng đối với NHTM nói riêng và nền kinh tế nói chung. Nhẹ nhất là NHTM bị giảm lợi nhuận khi không thu hồi được lãi cho vay, nặng nhất NHTM không thu được vốn lãi, nợ thất thu với tỷ lệ cao dẫn đến NHTM bị lỗ và mất vốn. Nếu tình trạng này kéo dài không khắc phục được, NHTM sẽ bị phá sản, gây hậu quả nghiêm trọng cho nền kinh tế nói chung và ngân hàng nói riêng. Chính vì vậy để giảm thiểu rủi ro trong cho vay luận văn xin đề cập một số biện pháp hạn chế rủi ro tín dụng sau:

*Sử dụng các công cụ phái sinh:* Để ngăn ngừa và hạn chế rủi ro tín dụng, ngân hàng có thể sử dụng các công cụ tín dụng phái sinh. Đây là các hợp đồng tài chính bảo vệ ngân hàng trong trường hợp khoản nợ không thể được thanh toán. Các công cụ này có thể được sử dụng hiệu quả trong việc giảm rủi ro tín dụng. Các công cụ tín dụng phái sinh bao gồm: Hợp đồng trao đổi tín dụng, Hợp đồng quyền chọn tín dụng, Hợp đồng trao đổi các khoản tín dụng rủi ro.

*Xác định mục tiêu và thiết lập chính sách tín dụng:* Biện pháp trước tiên trong công tác quản lý rủi ro tín dụng là xác định mục tiêu và thiết lập chính sách tín dụng của ngân hàng. Mục tiêu của quản lý rủi ro tín dụng là giảm thiểu rủi ro tín dụng, cụ thể là giảm tỷ lệ nợ quá hạn đến mức thấp nhất có thể được.

Để đạt mục tiêu quản lý rủi ro tín dụng đề ra, các ngân hàng cần thiết lập cho mình chính sách tín dụng phù hợp. Chính sách tín dụng là hệ thống các quan điểm và công cụ do Hội đồng tín dụng đề ra và thực thi khi xem xét cấp tín dụng cho khách hàng nhằm mục tiêu quản lý tốt dư nợ và rủi ro tín dụng.

*Chăm điểm tín dụng:* Chăm điểm tín dụng là kỹ thuật sử dụng các dữ liệu nghiên cứu thống kê và hoạt động để đánh giá mức độ rủi ro tín dụng đối với khách hàng. Điểm tín dụng thể hiện ở một con số do ngân hàng xác định dựa trên cơ sở phân tích thống kê của chuyên viên tín dụng, của phòng tín dụng hoặc của công ty chuyên thực hiện dịch vụ chăm điểm tín dụng.

*Bảo đảm tín dụng:* Bảo đảm tín dụng hay còn được gọi là bảo đảm tiền vay là

việc tổ chức tín dụng áp dụng các biện pháp nhằm phòng ngừa rủi ro, tạo cơ sở kinh tế và pháp lý để thu hồi được các khoản nợ đã cho khách hàng vay. Các hình thức bảo đảm tín dụng bao gồm: Thế chấp tài sản, cầm cố tài sản, bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay và bảo đảm bằng hình thức bảo lãnh. Bảo đảm tín dụng thường được xem như là cái phao cuối cùng giúp các ngân hàng thu hồi khoản cho vay có vấn đề.

#### *Lập quỹ dự phòng rủi ro tín dụng*

Như trên đã đề cập, đôi khi tài sản đảm bảo nợ vay vẫn chưa thể giúp ngân hàng thu hồi được khoản vay. Mặt khác, không phải lúc nào khách hàng cũng có đủ tài sản đảm bảo nợ vay trong khi áp lực cạnh tranh đòi hỏi ngân hàng đôi khi phải chấp nhận cho vay không có tài sản đảm bảo. Trong những tình huống như vậy, biện pháp quản lý rủi ro tín dụng của ngân hàng như thế nào? Tất cả các ngân hàng đều lập quỹ dự phòng rủi ro tín dụng nhằm khắc phục rủi ro nếu có trong những tình huống này. Nhìn vào bảng báo cáo kết quả kinh doanh của NHTM, ta có thể dễ dàng nhận ra rằng dự phòng rủi ro tín dụng được trích ra theo định kỳ thu nhập của ngân hàng trước khi nộp thuế để hình thành nên quỹ dự phòng rủi ro tín dụng. Trong trường hợp xảy ra khoản tín dụng không thể thu hồi, ngân hàng có thể sử dụng quỹ dự phòng này để bù đắp nhằm khắc phục rủi ro.

## **CHƯƠNG 2**

# **THỰC TRẠNG VỀ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU**

### **2.1. Khái quát về Ngân hàng TMCP Á Châu**

Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) được thành lập theo Giấy phép số 0032/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cấp ngày 24/04/1993, và Giấy phép số 533/GP-UB do Ủy ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 13/05/1993. Ngày 04/06/1993, ACB chính thức đi vào hoạt động.

ACB niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tháng 11/2006. Năm 2007, ACB đẩy nhanh việc mở rộng mạng lưới hoạt động, thành lập mới 31 chi nhánh và phòng giao dịch, thành lập Công ty cho thuê tài chính ACB, hợp tác với các đối tác như Open Solutions (OSI) – Thiên Nam để nâng cấp hệ ngân hàng cốt lõi, hợp tác với Microsoft về áp dụng công nghệ thông tin vào vận hành và quản lý, hợp tác với SCB về phát hành trái phiếu. ACB phát hành 10 triệu cổ phiếu mệnh giá 100 tỷ đồng, với số tiền thu được hơn 1.800 tỷ đồng. Năm 2008, ACB thành lập mới 75 chi nhánh và phòng giao dịch, hợp tác với American Express về séc du lịch, triển khai dịch vụ chấp nhận thành toán thẻ JCB. ACB tăng vốn điều lệ lên 6.355 tỷ đồng. ACB đạt danh hiệu “Ngân hàng tốt nhất Việt Nam năm 2008” do Tạp chí Eurmoney trao tặng tại Hồng Kông.

### **2.2. Thực trạng rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu**

Về quản lý rủi ro, tỷ lệ nợ xấu của ACB cuối năm 2009 chỉ là 0,4%. Với kết quả này, ACB tiếp tục là ngân hàng duy nhất trong nhóm các Ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu có tỷ lệ nợ xấu dưới 0,5%. Chất lượng tín dụng của ACB tiếp tục được khẳng định. Trong khi nhiều ngân hàng bị tác động mạnh bởi quy định mới của Ngân hàng nhà nước là giảm tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn, đồng thời thay đổi theo hướng thắt chặt cách tính toán, thì năm 2009 là năm thứ sáu liên tiếp ACB duy trì được tỷ lệ này ở mức thấp với độ an toàn cao. Tỷ lệ an toàn vốn của ACB thời điểm 31/12/2009 đạt 9,73%, cao hơn gần 1,8% so với quy định của Ngân hàng Nhà nước mặc dù mức độ rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng



nói chung tiếp tục gia tăng.

ACB đã đạt được những thành tựu đáng kể trong việc hạn chế rủi ro tín dụng như:

Chất lượng tín dụng của ACB đã được nâng cao rõ rệt. ACB đã phân loại tính chất của các khoản nợ một cách rõ ràng, từ đó đưa ra các biện pháp để quản lý các khoản nợ xấu, nợ quá hạn. Bên cạnh đó, bước đầu ACB đã thực hiện phân loại khách hàng rất tốt, duy trì được hệ thống khách hàng có dư nợ vay lớn và thường xuyên thực hiện tốt các công tác chăm sóc khách hàng, thiết lập được danh sách những khách hàng lớn, có những chính sách chăm sóc cụ thể, thiết lập mối quan hệ với các tổ chức tín dụng khác và các tổ chức giám sát tín dụng như CIC nhằm có thông tin kịp thời về khách hàng, từ đó xác định tính minh bạch và hợp lý của khoản vay, của khách hàng, từ đó thực hiện công tác quản lý rủi ro một cách chủ động nhất.

Chính sách tín dụng của ACB có mục tiêu cụ thể về phát triển tín dụng và tập trung phát triển tín dụng vào những lĩnh vực an toàn cho ngân hàng. Có sự đa dạng hoá danh mục tín dụng, giảm dần tỷ trọng cho vay các doanh nghiệp nhà nước.

ACB đã đưa vào sử dụng hệ thống chấm điểm và xếp hạng tín dụng đối với khách hàng và xem như là một thước đo chung đối với khách hàng. Hệ thống này khắc phục được tình trạng cùng một khách hàng, cùng một đề nghị xin vay nhưng có chi nhánh trong hệ thống của ngân hàng từ chối trong khi chi nhánh khác lại cho vay.

Hoạt động giám sát thường xuyên được thực hiện thông qua các cấp quản lý cơ ACB tại mỗi bộ phận nghiệp vụ và cấp điều hành từng đơn vị, chi nhánh của ngân hàng. Đối với hoạt động tín dụng, ngân hàng có qui định các Trưởng phòng tín dụng, Giám đốc chi nhánh có trách nhiệm giám sát danh mục cho vay của đơn vị mình và kiểm soát việc thực hiện nghiệp vụ của các nhân viên tín dụng thuộc cấp.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình hoạt động của mình ACB cũng bộc lộ nhiều hạn chế trong vấn đề quản lý rủi ro tín dụng cụ thể là:

Khả năng thẩm định tài chính dự án, phân tích khách hàng, thẩm định giá trị tài sản đảm bảo vẫn chưa hoàn toàn chính xác, vẫn chứa ẩn rủi ro tuy không lớn. Hoạt động cung cấp thông tin phòng ngừa rủi ro vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu cung cấp thông tin về khách hàng. Trong những năm qua ACB đã đưa ra những biện pháp để xử lý rủi ro như

khoanh nợ, xoá nợ, thu hồi tài sản thế chấp, trích lập quỹ dự phòng rủi ro và hạch toán rủi ro song do mức độ tiến hành các biện pháp này chưa cao nên chưa thể giải quyết dứt điểm được dư nợ quá hạn và nợ xấu.

Đặt chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ cao cho các cán bộ tín dụng, dẫn đến tình trạng cán bộ tín dụng vì thành tích ngắn hạn mà bỏ qua việc đánh giá các rủi ro dài hạn, không phân tích đến chất lượng tín dụng và không thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy trình nghiệp vụ. Xuất hiện tình trạng mua nợ xấu của các ngân hàng khác, cho khách hàng vay đảo nợ, cấu kết với khách hàng vay để cho vay không theo quy định.

Có sự thiếu hụt nghiêm trọng về số lượng nhân lực và chất lượng nhân lực so với kế hoạch tăng trưởng kinh doanh do Ban điều hành đặt ra. Sự quá tải về công việc và sự thiếu hụt nhân lực không đảm bảo cho các khâu kiểm tra được thực hiện đầy đủ và trọn vẹn vì lý do tập trung phục vụ cho lượng khách hàng hiện tại. Hệ quả tất yếu là phát sinh ra các rủi ro trong hoạt động tác nghiệp.

Hệ thống kiểm soát nội bộ tỏ ra không hiệu quả trong việc phát hiện kịp thời các sai phạm về nghiệp vụ tín dụng, về đạo đức nghề nghiệp. Chỉ đến khi phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi mới bắt đầu truy tìm nguyên nhân và tìm cách khắc phục hậu quả.

Trước thực trạng trên, trong chương III luận văn sẽ đề cập đến một số giải pháp nhằm hạn chế rủi ro tín dụng cho ngân hàng ACB.

## CHƯƠNG 3

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU

### 3.1. Mục tiêu hoạt động của ACB đến 2015

Từ nay đến 2015, ACB tiếp tục thực hiện chiến lược kinh doanh xoay quanh 5 mục tiêu: Tăng trưởng nhanh và bền vững; Kiểm soát rủi ro tốt để đảm bảo an toàn; Duy trì cấu trúc tài chính lành mạnh; Chuẩn bị nhân lực kế thừa; Hoàn thiện văn hoá công ty

Theo hướng đó, dự kiến mục tiêu hoạt động của ACB đến cuối năm 2015 như sau:

**Bảng 2.7: Mục tiêu phát triển kinh doanh đến 2015**

Chỉ tiêu	Kế hoạch
Tổng tài sản	512.000 tỷ đồng
Huy động tiền gửi	200.000 tỷ đồng
Dư nợ cho vay	150.000 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	6000 tỷ đồng
Đầu tư tài sản cố định	1000 tỷ đồng
Tỷ lệ nợ xấu	< 1%

(Nguồn: Báo cáo thường niên qua các năm của ACB)

### 3.2. Một số giải pháp hạn chế rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu

Để thực hiện được mục tiêu tăng trưởng từ nay đến 2015 cũng như giảm thiểu rủi ro tín dụng, Ngân hàng ACB cần thực hiện một số giải pháp sau:

*Thứ nhất Về công nghệ ngân hàng:* Cần hoàn thiện hệ thống lưu trữ và cập nhật hóa thông tin khách hàng vay vốn trong toàn hệ thống làm cơ sở ACB theo dõi đánh giá, phân tích chấm điểm và phân loại khách hàng, nhằm nâng cao chất lượng tín dụng. Hoàn thiện hệ thống thông tin, phòng ngừa rủi ro trong hệ thống ACB kết hợp với thu thập thông tin từ CIC để thực hiện tốt vai trò hỗ trợ cung cấp, cảnh báo thông tin có chất lượng cho công tác thẩm định tín dụng, theo dõi diễn biến khoản vay.

*Thứ hai Về phát triển nguồn nhân lực:*

Đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu về từng nghiệp vụ cụ thể, từng đối tượng khách hàng có đặc điểm đặc thù về sản xuất kinh doanh cụ thể. Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề trao đổi các bài học kinh nghiệm liên quan đến tín dụng. Cập nhật kiến thức nghiệp vụ và tập huấn các quy định pháp luật mới. Ngoài ra, cần tổ chức đội ngũ giảng dạy là các chuyên gia bên ngoài, các cán bộ chuyên viên tín dụng có kinh nghiệm của ngân hàng, biên soạn và cập nhật giáo trình giảng dạy mang tính thực tiễn, trang bị tốt cơ ACB vật chất, phương tiện giảng dạy, tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khuyến khích tinh thần học tập bằng cơ chế khen thưởng đề bạt.

*Thứ ba nâng cao chất lượng thẩm định:*

Cần bố trí những cán bộ có trình độ, kinh nghiệm trong nghiệp vụ tín dụng tham gia vào bộ phận thẩm định. Thường xuyên tổ chức các khoá học và buổi thảo luận về cơ chế, quy trình tín dụng, kinh nghiệm thẩm định thực tế phương án/ dự án để cán bộ tín dụng có “cái gậy vững chắc” trong việc thẩm định và hiểu các thao tác cũng như cách thức thẩm định phương án/dự án. Thu thập thông tin đầy đủ, chính xác về khách hàng. Áp dụng công nghệ phần mềm về thẩm định dự án, trên cơ sở đó đưa ra các kết quả chính xác và nhanh chóng.

Ngoài ra có thể áp dụng một số biện pháp khác như: Hoàn thiện và tuân thủ nghiêm ngặt qui trình cho vay; Xây dựng chính sách cho vay hợp lý; Tăng cường việc kiểm soát sau khi cho vay; Xây dựng hệ thống nhận biết rủi ro tín dụng.

## **KẾT LUẬN**

Hoạt động ngân hàng luôn hàm chứa rủi ro, đặc biệt và thường xuyên là rủi ro tín dụng. Do đó, để có sự tăng trưởng ổn định cần thiết phải tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, giúp giảm dần việc trích lập dự phòng rủi ro, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh

doanh của toàn ngân hàng. Do đó, việc đề ra những giải pháp nhằm hạn chế phòng ngừa rủi ro tín dụng tại ACB thật sự là mối quan tâm hàng đầu. Xuất phát từ thực trạng trên, luận văn cố gắng nhận dạng và hệ thống hóa được các loại hình rủi ro tín dụng hiện nay tại ACB ; phân tích và làm rõ những ưu điểm và tồn tại trong hoạt động quản trị rủi ro tín dụng tại ACB ; vận dụng những cơ sở lý luận và kinh nghiệm quản trị rủi ro quốc tế ; kết hợp với những ý kiến đóng góp tổng hợp từ kết quả phỏng vấn, thảo luận, trao đổi với các nhà quản lý, cán bộ tín dụng tại các Phòng ban của Hội sở, các Chi nhánh của ACB. Từ đó, đề ra những giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng mang tính thực tiễn cao, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro tín dụng nói riêng và hoạt động kinh doanh nói chung tại Ngân hàng TMCP Á Châu.